TÒA ÁN NHÂN D ÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 33a/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09 – 3 – 2023
"V/v Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Mầm
Ông Nguyễn Văn Sol

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 34/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023. Về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1978 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp NTB, xã ĐT, huyện CN, tỉnh Cà Mau
- *Bị đơn:* Ông Trần Văn Qu, sinh năm 1975 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp NTB, xã ĐT, huyện CN, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 – 01– 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Trần Văn Qu chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2020 thì giữa bà và ông Qu phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Bà và ông Qu đã sống ly thân khoảng 02 năm nay. Xét thấy tình cảm giữa bà và ông Qu

không còn nên bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Văn Qu.

Về con chung: Bà và ông Qu trong quá trình chung sống có với nhau 02 người con chung gồm Trần Kim Ng, sinh năm 1997 và Trần Kim Thoại, sinh năm 2000. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên bà không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại đơn biên bản hoà giải ngày 21 – 02– 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Trần Văn Qu trình bày:*

Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị Th chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996 nhưng đến nay không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống giữa ông và bà Th thường hay cự cãi do bất đồng quan điểm. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên ông đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Ông và bà Th trong quá trình chung sống có với nhau 02 người con chung gồm Trần Kim Ng, sinh năm 1997 và Trần Kim Thoại, sinh năm 2000. Hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên ông không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Qu là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Trần Văn Qu có địa chỉ tại Ấp NTB, xã ĐT, huyện CN, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Qu chung sống như vợ chồng từ năm 1996 nhưng không đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Qu là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Qu có 02 người con chung gồm: Trần Kim Ng, sinh năm 1997 và Trần Kim Thoại, sinh năm 2000 hiện

các con đã trưởng thành và có khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên bà Th và ông Qu không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ: Bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Qu thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Các Điều 9, 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Qu là vợ chồng.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008748 ngày 31/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước bà Th đã nộp đủ. Ông Trần Văn Qu không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Qu có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ